

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ
HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TẠI BỆNH VIỆN
ĐA KHOA QUỲNH PHỤ NĂM 2025**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Quỳnh Phụ.
2. Địa chỉ: Số 252 đường Nguyễn Du, xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ các ngày trong tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

Stt	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề/GPHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Việt Kinh	001985/TB-CCHN Số 178/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Giám đốc người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Bệnh viện; Bác sĩ khoa chẩn đoán hình ảnh	Không	
2	Trần Văn Sơn	002177/TB-CCHN Số 177/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN-lase nội mạch	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Phó giám đốc Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, bàn khám YHCT - PHCN	Không	
3	Vũ Trung Tịnh	002178/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Phó giám đốc Bác sĩ khoa Mắt; Bàn khám khoa Mắt	Không	

4	Nguyễn Thị Vui	002254/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của kỹ thuật viên Xét nghiệm	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Phó trưởng khoa Xét nghiệm	Không	
5	Hà Thị Hiền	002251/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của kỹ thuật viên Xét nghiệm	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên trưởng khoa xét nghiệm	Không	
6	Phạm Thị Phương Hoa	002253/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của kỹ thuật viên Xét nghiệm	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	
7	Nguyễn Khắc Thành	006053/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	
8	Nguyễn Thị Hiền	006054/TB-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm y học	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Chuyên khoa Xét nghiệm y học khoa Xét nghiệm	Không	

9	Đàm Thị Thảo	008466/HP-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	
10	Phạm Thị Thùy	008719/TB-CCHN	Kĩ thuật viên thực hành chuyên môn	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	
11	Trần Thị Huệ	008711/TB-CCHN	Cử nhân Xét nghiệm thực hành chuyên môn	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Chuyên khoa Xét nghiệm y học khoa Xét nghiệm	Không	
12	Nguyễn Thị Kim Anh	009397/TB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên khoa xét nghiệm	Không	
13	Nguyễn Hoàng	0070116/TB-CCHN 247/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Nội khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ phó trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

14	Nguyễn Hữu Phúc	002241/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
15	Nguyễn Xuân Thủy	000148/TB-CCHN	Khám chẩn đoán hình ảnh	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
16	Phạm Thu Hiền	009944/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
17	Nguyễn Hùng Kiên	009332/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
18	Đặng Minh Hoàng	000564/HY-GPHN	Y khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

19	Vũ Thị Phương	002233/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
20	Bùi Thị Nguyệt Anh	000487/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
21	Vũ Thị Lý	0005169/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
22	Bùi Đình Đức	006051/TB-CCHN Số 390/QĐ-SYT	Kỹ thuật viên hình ảnh y học Đọc và mô tả hình ảnh chẩn đoán nhưng không được kết luận chuẩn đoán	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên hình ảnh y học khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
23	Phạm Phong Phú	002250/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của kỹ thuật viên Xquang	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên hình ảnh y học khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

24	Vũ Văn Cừ	0070121/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên hình ảnh y học khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
25	Lê Thị Như Hoa	007241/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
26	Phan Văn Trường	026053/HNO-CCHN	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên hình ảnh y học khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
27	Nguyễn Văn Toàn	010118/TB-CCHN	Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên hình ảnh y học khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
28	Đoàn Thị Nhung	002230/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	

29	Nguyễn Thị Huyền	002936/TB-CCHN Số 175/QĐ-SYT Số 1151/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi Nội soi tiêu hóa Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Trưởng khoa Nhi	Không	
30	Khuông Thị Duyên	006346/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Phó trưởng khoa Nhi; Bàn khám Nhi	Không	
31	Nguyễn Đông Dương	002172/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Nhi; bàn khám Nhi	Không	
32	Nguyễn Thị Diệp	001040/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Nhi	Không	
33	Nguyễn Thị Phương	009356/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Nhi, Bàn khám Nhi	Không	

34	Nguyễn Thị Thùy Liên	009393/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Nhi, Bàn khám Nhi	Không	
35	Hoàng Thị Mai	001147/HD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
36	Bùi Thị Lới	006065/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
37	Vũ Thị Duyên	006067/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
38	Lê Thị Oanh	000563/HY-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	

39	Phạm Thị Thanh	0005163/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
40	Lê Thị Tươi	0070114/TB-CCHN	Thực hiện thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
41	Nguyễn Thị Loan	0070115/TB-CCHN	Thực hiện thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
42	Nguyễn Thị Bình	006060/TB-CCHN	Thực hiện thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	
43	Nghiêm Nguyễn Quỳnh Trang	000182/TB-GPHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nhi	Không	

44	Bùi Thị Thanh Hòa	0005177/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Trưởng khoa HSCC-CĐ	Không	
45	Mai Thị Ngân	006049/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa HSCC-CĐ	Không	
46	Nguyễn Văn Dũng	009327/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ HSCC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
47	Vũ Thị Văn Anh	009955/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ HSCC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
48	Nguyễn Văn Tiến	0005156/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	

49	Nguyễn Thị Hoàn	007281/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	
50	Nguyễn Văn Phú	0005164/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	
51	Bùi Duy Khánh	008783/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	
52	Đặng Thị Diệu	002225/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	
53	Nguyễn Thị Hoài	006061/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CĐ	Không	

54	Trần Thị Hồng	006499/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CD	Không	
55	Bùi Văn Đô	0005162/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CD	Không	
56	Phạm Văn Dân	0070125/TB-CCHN Số: 769/QĐ-SYT 395/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Thực hiện kỹ thuật lọc máu cơ bản Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Nội khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Phó trưởng khoa HSCC-CD	Không	
57	Bùi Quốc Anh	009331/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa HSCC- CD	Không	
58	Bùi Anh Thùy	007238/TB-CCHN Số: 631/QĐ-SYT	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng Bổ sung: Thực hiện kỹ thuật lọc máu cơ bản	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CD	Không	

59	Nguyễn Thị Hương	002212/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
60	Nguyễn Bá Tuyên	002232/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CD	Không	
61	Nguyễn Thị Thu Hiền	002214/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CD	Không	
62	Đỗ Duy Hoà	002215/TB-CCHN Số: 715/QĐ-SYT	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Lọc máu cơ bản	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CD	Không	
63	Dương Thị Trang	002213/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CD	Không	

64	Trần Thị Trang	007242/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CD	Không	
65	Nguyễn Việt Cuối	001039/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CD	Không	
66	Bùi Thị Hương Quỳnh	0006327/HD-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa HSCC-CD	Không	
67	Nguyễn Thị Khánh Thoại	0005175/TB-CCHN 395/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Nội	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Trưởng khoa Nội tổng hợp	Không	
68	Nguyễn Thị Ngát	006048/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Phó trưởng khoa khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội	Không	

69	Trần Thị Liên	002199/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tổng hợp	Không	
70	Phạm Thị Xuân Duyên	006347/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Phó trưởng khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội	Không	
71	Trần Thị Thu Trang	009335/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội	Không	
72	Đặng Văn Luy	002173/TB-CCHN Số: 176/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Bỏ sung Lase nội mạch	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp	Không	
73	Phạm Thị Giang	010383/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội	Không	

74	Lưu Thị Yến	010467/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội	Không	
75	Nguyễn Thị Hằng	010466/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội	Không	
76	Bùi Thị Thu Hà	001052/TB-GPHN	Y khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, Bàn khám Nội	Không	
77	Bùi Thị Sen	002203/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
78	Nguyễn Thị Mai	0005171/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	

79	Nguyễn Thị Thanh Thủy	0005159/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
80	Nguyễn Thành Tâm	0005167/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
81	Hoàng Thị Hồng	0005165/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
82	Nguyễn Thị Miên	001038/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
83	Đỗ Thị Oanh	007218/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	

84	Hoàng Thị Ninh	0070119/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
85	Phạm Thị Ngọc Anh	0070120/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
86	Lê Thị Liên	007245/TB-CCHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
87	Đỗ Thị Hoa	008774/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
88	Nguyễn Thị Hương Lan	008836/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	

89	Nguyễn Bá Quân	002216/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
90	Trần Thị Hương	0005166/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
91	Trần Thị Hoài	002229/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
92	Lê Thùy Linh	000092/TB-GPHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
93	Lương Thị Thu Trang	000097/TB-GPHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	

94	Nguyễn Thị Hồng Nhung	000181/TB-GPHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
95	Phạm Thị Tú Anh	008773/TB-CCHN	Thực hiện thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
96	Phạm Thị Mận	000571/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
97	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	008782/TB-CCHN	Thực hiện thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp	Không	
98	Vũ Thành Đồ	001142/HD-CCHN Số 180/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Trưởng khoa YHCT-PHCN	Không	

99	Nguyễn Đình Cường	006043/TB-CCHN 389/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa PHCN - Khám và đo loãng xương	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ phó trưởng khoa YHCT-PHCN	Không	
100	Đào Văn Việt	002210/TB-CCHN Số 393/QĐ-SYT	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện Kỹ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa YHCT-PHCN	Không	
101	Bùi Thị Nghĩa	0005173/TB-CCHN 174/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa YHCT-PHCN	Không	
102	Phan Văn Đạt	008716/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa YHCT-PHCN	Không	
103	Nguyễn Thị Huyền	008721/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa YHCT-PHCN	Không	

104	Nguyễn Thị Vân Anh	001049/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
105	Vũ Thị Phương Dung	001045/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
106	Phạm Thị Hạnh	001044/TB-GPHN Số 392/QĐ-SYT	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
107	Nguyễn Đức Hà	001046/TB-GPHN Số 391/QĐ-SYT	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
108	Nguyễn Thị Yến	001043/TB-GPHN	Điều dưỡng Thực hiện kỹ thuật vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	

109	Nguyễn Tú Uyên	001037/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	Không	
110	Vũ Thị Huyền Thương	007240/TB-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên khoa YHCT-PHCN	Không	
111	Phạm Hữu Ảnh	001048/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Phó trưởng phòng QLCL&CXTH	Không	
112	Nguyễn Đạt Trung	002175/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ trưởng khoa Truyền nhiễm, Bàn khám Truyền nhiễm	Không	
113	Phạm Công Duy	0070123/TB-CCHN Số: 828/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám và đo loãng xương	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ phó trưởng khoa Truyền nhiễm, Bàn khám Truyền nhiễm	Không	

114	Ngô Thị Thúy	002222/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Truyền nhiễm	Không	
115	Nguyễn Thị Dịu	0070122/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm, Bàn khám Truyền nhiễm	Không	
116	Bùi Thị Quỳnh Trang	010469/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm, Bàn khám Truyền nhiễm	Không	
117	Nguyễn Thị Hào	0005160/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng Truyền nhiễm	Không	
118	Đỗ Thị Tám	0070124/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng Truyền nhiễm	Không	

119	Vũ Thị An	006064/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng Truyền nhiễm	Không	
120	Nguyễn Thị Ninh	006059/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng Truyền nhiễm	Không	
121	Nguyễn Thị Dinh	002224/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng Truyền nhiễm	Không	
122	Trần Thị Thanh Thư	010402/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng Truyền nhiễm	Không	
123	Nguyễn Thị Thủy Linh	000391/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng Truyền nhiễm	Không	

124	Nguyễn Văn Đoàn	006047/TB-CCHN Số: 681/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ Trưởng khoa Ngoại - Chấn thương, Bàn khám ngoại-ct	Không	
125	Tổng Duy Quý	007848/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Ngoại - Chấn thương, Bàn khám ngoại-ct	Không	
126	Nguyễn Thị Ngọc Anh	002226/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại - Chấn thương	Không	
127	Nguyễn Văn Tiên	007904/TB-CCHN 268/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Ngoại - Chấn thương, Bàn khám ngoại-ct	Không	
128	Nguyễn Duy Hùng	009333/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sĩ khoa Ngoại - Chấn thương, Bàn khám ngoại-ct	Không	

129	Nguyễn Thị Dung	002209/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại - Chấn thương	Không	
130	Nguyễn Xuân Khỏe	002240/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại - Chấn thương	Không	
131	Nguyễn Thị Quyên	002257/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn của kỹ thuật viên Gây mê hồi sức	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Kỹ thuật viên khoa Ngoại - Chấn thương	Không	
132	Phạm Thị Thu Hải	002228/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại - Chấn thương	Không	
133	Nguyễn Thị Liên	002239/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại - Chấn thương	Không	

134	Nguyễn Thế Tùng	006052/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại - Chấn thương	Không	
135	Phạm Thị Dịu	006055/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại - Chấn thương	Không	
136	Phạm Thị Lan	0070117/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại - Chấn thương	Không	
137	Phạm Thị Mát	006056/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại - Chấn thương	Không	
138	Đoàn Thị Minh	0005161/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại - Chấn thương	Không	

139	Nguyễn Thị Hoài Thu	007300/TB-CCHN	Thực hiện thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Ngoại - Chấn thương; Bàn khám Ngoại - Chấn thương	Không	
140	Vũ Văn Nhân	002185/TB-CCHN Số 388/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Thực hiện kỹ thuật soi đốt cổ tử cung, Siêu âm cơ bản trong sản phụ khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ trưởng khoa Phụ Sản	Không	
141	Nguyễn Hải Phong	006396/TB-CCHN Số:255/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa Khám bệnh, chữa bệnh siêu âm trong chẩn đoán hình ảnh	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ phó trưởng khoa Phụ Sản, Bàn khám sản	Không	
142	Nguyễn Thị Hào	002247/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh trưởng khoa Phụ Sản	Không	
143	Phạm Thị Hường	008708/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Phụ Sản, Bàn khám sản	Không	

144	Đoàn Thị Hồng Thắm	009395/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Phụ Sản; Bàn khám sản	Không	
145	Vũ Bình Minh	001386/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh khoa Phụ Sản	Không	
146	Vũ Thị Ngọc Thanh	002242/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh khoa Phụ Sản	Không	
147	Nguyễn Thị Hồng	002244/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh khoa Phụ Sản	Không	
148	Lương Thị Kim Huệ	0005174/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh khoa Phụ Sản	Không	

149	Bùi Thị Huế	002249/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BHYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh khoa Phụ Sản	Không	
150	Nguyễn Thị Thương	0004848/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BHYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Hộ sinh khoa Phụ Sản	Không	
151	Phạm Đức Luyện	002180/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ phó trưởng khoa Phụ trách khoa khoa Tai Mũi Họng, Bàn khám Tai mũi họng	Không	
152	Nguyễn Thế Hiếu	000784/TB-CCHN Số 179/QĐ-SYT Số:1150/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê - Hồi sức Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Phó khoa Tai mũi họng; Bàn khám Tai mũi họng	Không	
153	Hoàng Văn Đạt	002179/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Tai mũi họng, bàn khám Tai mũi họng	Không	

154	Lương Thị Diệp	002218/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Tai mũi họng	Không	
155	Trần Trung Hiếu	002219/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Tai mũi họng	Không	
156	Đặng Thị Tươi	006057/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Tai mũi họng	Không	
157	Lê Thị Thoa	008834/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Tai mũi họng	Không	
158	Nguyễn Thị Nháng	002204/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Tai mũi họng	Không	

159	Đỗ Thị Hồng	0005153/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Trưởng khoa Mắt, bản khám mắt	Không	
160	Phạm Hồng Ngọc	008709/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Mắt, bản khám Mắt	Không	
161	Đào Thị Tươi	001053/TB-GPHN	Y khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Mắt, bản khám Mắt	Không	
162	Hoàng Thị Thanh Loan	002206/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Mắt	Không	
163	Ngô Thị Thanh Bốn	002223/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Mắt	Không	

164	Lê Thị Phương	002220/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Mắt	Không	
165	Bùi Văn Hai	007232/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Mắt	Không	
166	Nguyễn Thị Thu Hằng	002205/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Mắt	Không	
167	Vũ Đình Đoàn	006045/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ phó trưởng khoa; phụ trách khoa Răng hàm mặt, bản khám răng hàm mặt	Không	
168	Vũ Thị Hằng	001042/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Răng hàm mặt	Không	

169	Trương Công Long	010401/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Răng hàm mặt, bản khám răng hàm mặt	Không	
170	Đỗ Thị Phòng	002217/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Răng hàm mặt	Không	
171	Nguyễn Thị Nga	0005154/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Răng hàm mặt	Không	
172	Vũ Hồng Quân	002174/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ Trưởng khoa Khám bệnh	Không	
173	Đỗ Văn Chung	002184/TB-CCHN Số 348/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại. Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ phó trưởng khoa Khám bệnh	Không	

174	Trần Thị Thu Thủy	0005158/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh	Không	
175	Nguyễn Thị Rạo	002171/TB-CCHN Số 172/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt Khám, chữa bệnh Đa khoa Nội - Nhi	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ khoa Khám bệnh	Không	
176	Nguyễn Thị Hương	002545/TB-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BHYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
177	Nguyễn Thị Thoan	0005155/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
178	Vũ Thị Tâm	006066/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	

179	Nguyễn Thị Thoa	0070113/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
180	Nguyễn Thị Thu Uyên	007494/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
181	Nguyễn Thị Thu Hằng	002234/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
182	Đặng Thị Vân Anh	008775/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	
183	Nguyễn Thị Hồng Nhung	006058/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3,T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không	

184	Nguyễn Thị Loan	000453/TB-GPHN	Điều dưỡng	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Khám bệnh	Không
185	Nguyễn Đăng Viễn	002200/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng Phó khoa; Phụ trách khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không
186	Nguyễn Văn Huy	006062/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng trưởng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không
187	Đoàn Văn Dương	001481/BTH-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không
188	Vũ Thế Linh	002207/TB-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng phòng KHTH	Không

189	Nguyễn Văn Trường	0005083/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ phòng KHTH	Không	
190	Lê Văn Tuấn	002202/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Trưởng phòng TCHC	Không	
191	Trần Minh Mẫn	002208/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Phó trưởng phòng TCHC	Không	
192	Nguyễn Thu Hiền	002546/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng TCHC	Không	
193	Nguyễn Thị Hoa	002201/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Trưởng phòng Điều dưỡng	Không	

194	Nguyễn Xuân Phảng	002231/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Phó trưởng phòng Điều dưỡng	Không	
195	Nguyễn Thị Oanh	002939/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Trưởng phòng QLCL&CXTH	Không	
196	Hoàng Thị Miên	0005157/TB-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	5 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6); 6 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút; từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút, Thứ 7, Chủ nhật ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng phòng QLCL&CXTH	Không	

Quỳnh Phụ, ngày 10 tháng 9 năm 2025

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Viết Kinh